

BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG



**TÀI LIỆU GIÁO DỤC SỨC KHỎE
CHUYÊN NGÀNH NHI KHOA
Mã số: TLGDSK.01.ĐDNH
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 10/08/2023**

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Đỗ Thị Thu Hằng	Trần Thị Kim Anh	Đinh Văn Thuận TỈNH BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG PHÓ GIÁM ĐỐC
Ký			
Chức danh	CNĐD	CNHS	Bs chuyên khoa I

	BỆNH VIỆN ĐA KHOA HẠ LONG	Mã số: TLGDSK.01.ĐDNH
	TÀI LIỆU GIÁO DỤC SỨC KHỎE CHUYÊN NGÀNH NHI KHOA	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 10/08/2023

- Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
- Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc bệnh viện.
- Các tài liệu được đóng dấu kiểm soát. Đăng tải trên trang web benhviendakhoahalong.vn. Các khoa, phòng khi có nhu cầu bổ sung tài liệu bản cứng để nghị liên hệ Phòng điều dưỡng để có bản đóng dấu kiểm soát. Nhân viên bệnh viện được cung cấp file mềm khi có nhu cầu để chia sẻ thông tin khi cần.

NOI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

X	Giám đốc	X	Phòng Kế hoạch - VTTBYT	X	Tổ Quản lý chất lượng
X	Phó Giám đốc	X	Các đơn vị lâm sàng		
X	Các phòng chức năng	X	Các đơn vị cận lâm sàng		

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

TT	Vị trí	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG	TRANG
1	GDSK các bệnh về da thường gặp ở trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ	5-8
	Tổng số tài liệu GDSK: 01	

I. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất tài liệu giáo dục sức khỏe tham khảo cho người bệnh tại Bệnh viện nhằm đảm bảo thực hành đúng quy định về nội dung và hình thức tư vấn, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh đến khám và điều trị.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các khoa lâm sàng, trong toàn đơn vị .

III. TRÁCH NHIỆM

- Nhân viên được giao nhiệm vụ thực hiện tư vấn, cung cấp thông tin cho người bệnh phải tuân thủ đúng những nội dung này.

- Phòng điều dưỡng, tổ quản lý chất lượng, trưởng khoa, điều dưỡng trưởng khoa lâm sàng chịu trách nhiệm giám sát tuân thủ quy trình

1. GIÁO DỤC SỨC KHỎE

CÁC BỆNH VỀ DA THƯỜNG GẶP

Ở TRẺ SƠ SINH VÀ TRẺ NHỎ

I. ĐỐI TƯỢNG

- Bệnh nhân và người nhà bệnh nhân

II. THỜI GIAN:

- 30 – 60 phút

III. NỘI DUNG

1. Rôm sảy

- *Rôm sảy hay phát ban nhiệt* (Miliaria) là một tình trạng xảy ra trong thời tiết nóng, ẩm ướt. Nó thường không gây đau đớn nhưng có thể gây khó chịu và ngứa, cảm giác châm chích dai dẳng. Rôm sảy biểu hiện ở dạng mụn nước có thể gây đau khi chạm vào.

- Những vùng dễ có rôm sảy: cổ, mặt, nơi có nếp gấp như bẹn, khuỷu tay, nách và phía sau đầu gối,... (

**Cách chăm sóc & điều trị:*

- Giữ nhiệt độ trong phòng đừng cao quá, hé mở cửa sổ để không khí lưu thông.
- Đừng mặc nhiều quần áo hay quần nhiều tã cho trẻ.
- Cho trẻ uống nhiều nước, không nên ăn nhiều đồ ngọt.
- Tắm trẻ bằng nước ấm, nước khô qua và thấm khô, để da trẻ còn hơi ẩm ướt một chút, thoa bột Talc vào những chỗ ra nhiều mồ hôi..

2. Thủy đậu

- *Bệnh thủy đậu* là bệnh do siêu vi Varicella Zoster Virus (VZV) gây nên. Đây là bệnh rất dễ lây truyền và bùng phát thành dịch bệnh diện rộng. Bệnh lây chủ yếu qua đường hô hấp.

- Biểu hiện của bệnh là các mụn nước mọc ở đầu, mặt và toàn thân. Thủy đậu là căn bệnh phổ biến ở trẻ em. Thời gian ủ bệnh thường từ 2-3 tuần.

- Mụn nước nổi ở vùng đầu mặt, chi và thân.

Triệu chứng:

- Mụn nước có kích thước từ 1 – 3 mm đường kính, chứa dịch trong.
- Thủy đậu rất dễ lây lan từ dịch mủ
- Bệnh sẽ kéo dài từ 7 – 10 ngày nếu không có biến chứng, các nốt rã sẽ khô dần, bong vẩy, thâm da nơi nổi mụn nước, không để lại sẹo, nhưng nếu bị nhiễm thêm vi trùng mụn nước có thể để lại sẹo.

3. Chốc lở

Biểu hiện:

- Da mẩn đỏ, các đốm da rộp đầy mủ, rồi vỡ ra để lộ những mảng da rỉ nước vàng. Nước vàng khô lại thành một lớp vẩy vàng cứng. Thông thường có 3 loại chốc lở sau:

- *Chốc không có bọng nước:* Là dạng chốc lây ở trẻ phổi biến nhất, hình thành nên các vết lở và những bóng nước nhỏ, nguyên nhân có thể do cả khuẩn liên cầu và tụ cầu.
- *Chốc bọng nước:* Là dạng chốc lở ngoài da ở trẻ em tiền triển nặng và có thể hình thành nên các bóng nước lớn như bị phồng, bên trong có mủ và có thể bị vỡ bất cứ lúc nào.
- *Chốc loét:* Dạng nặng nhất của bệnh chốc lây, do vi khuẩn xâm nhập vào lớp sâu da

Phòng bệnh:

Nên che vết chốc lại để giúp cho các chất dịch từ bóng nước không thể lây lan vi khuẩn sang các phần khác của cơ thể và người tiếp xúc với trẻ;

- Cho trẻ mặc quần áo vừa thoải mái, thoáng mát;
- Cắt móng tay thường xuyên cho trẻ để đảm bảo vi khuẩn không tụ dưới móng khi trẻ gãi, đồng thời hạn chế tổn thương da và gây vỡ bóng nước;
- Đối với trẻ nhỏ thì không mặc tã;
- Thường xuyên rửa tay cho trẻ với chất diệt khuẩn an toàn để ngăn ngừa sự tích tụ của khuẩn liên cầu và tụ cầu;
- Rửa vệ sinh vết loét một lần mỗi ngày với nước ấm;
- Nên giặt riêng đồ của trẻ và để trẻ ở trong nhà.

4. Chàm ở trẻ em (eczema)

Biểu hiện:

- Nổi đỏ thành từng mảng, khô hơn vùng da bình thường và dễ bị viêm nhiễm. Nếu nặng hơn, vùng da bị viêm sẽ đỏ hơn, ứa nước, nhạy cảm và dễ bị kích ứng bởi một số loại xà phòng, bột giặt, nước hoa.

* *Cách chăm sóc và điều trị:*

- Thoa kem dưỡng ẩm cho con 2-3 lần một ngày, nhất là sau khi tắm, ngay cả khi bé chưa mắc bệnh eczema.
- Nên cho bé mặc đồ vải cotton mềm mại, rộng rãi để hạn chế việc cọ xát, gây kích ứng da.
- Khuyến khích bé uống nhiều nước để tăng cường độ ẩm trong cơ thể
- Thường xuyên cắt móng tay cho bé để tránh trường hợp bé gãi, dễ làm trầy xước da.

- Nên cho đi khám bác sĩ để hạn chế cảm giác ngứa ngáy, điều trị sớm.

5. Bệnh Tay – Chân – Miệng

* Biểu hiện:

Bệnh tay chân miệng có những dấu hiệu nhận biết khác nhau tùy vào từng giai đoạn, cụ thể như:

- Giai đoạn ủ bệnh 3 – 6 ngày.
- Giai đoạn khởi phát bắt đầu với các triệu chứng dễ nhận thấy gồm:

 - Trẻ bị sốt, mệt mỏi, sốt nhẹ (37,5-38 độ C) hoặc bị sốt cao (38-39 độ C).
 - Đau họng.
 - Tốn thương, đau rát ở răng và miệng.
 - Chảy nước bọt nhiều.
 - Biếng ăn.
 - Tiêu chảy vài lần trong ngày.

– Giai đoạn toàn phát (thường bắt đầu sau 1 – 2 ngày khởi phát bệnh), trẻ bắt đầu xuất hiện các triệu chứng điển hình của bệnh như: Trẻ bị phát ban dạng phồng nước ở lòng bàn tay, bàn chân, đầu gối, mông, loét miệng, rộp da, mụn lở.

6. Mụn cóc

* Nguyên nhân:

- Trẻ có thói quen đi lại bằng chân trần trên các bề mặt ẩm ướt, như là phòng tắm.

- Môi trường sống không sạch sẽ
- Dùng chung dụng cụ cá nhân với người mắc bệnh

* Cách điều trị:

- Giữ vệ sinh nhà cửa và cá nhân sạch sẽ
- Tới gặp bác sĩ da liễu

7. Viêm da dị ứng

* Viêm da dị ứng: Là bệnh ở trẻ nhỏ khiến da bé dễ bị mẩn đỏ, ngứa, ảnh hưởng đến giấc ngủ và sinh hoạt thường ngày.

- Đối với trẻ sơ sinh, triệu chứng của bệnh thường xuất hiện sớm, vào khoảng từ 2 đến 3 tháng tuổi. Trẻ có thể chà xát vào giường, thảm hay những vật dụng xung quanh để giảm ngứa. Việc này rất dễ gây ra nhiễm trùng da.

- Khi viêm da dị ứng khởi phát ở 2 tuổi, trẻ thường xuyên bị phát ban trên nếp gấp của khuỷu tay hay gối. Vùng da này trở nên dày hơn do cào gãi.

* Cách khắc phục:

- Giữ ẩm da thường xuyên

- Bôi thuốc mỡ theo chỉ định của bác sĩ

8. Nỗi mề đay

-Mề đay: là bệnh thường gặp, phổ biến ở mọi lứa tuổi, giới tính. Khi tiếp xúc với các mầm bệnh, cơ thể bệnh nhân sẽ hình thành một chất gọi là histamin. Chất này làm cho người bệnh bị ngứa và rất khó chịu, liên tục có phản ứng gãi, làm da bị trầy xước, dễ nhiễm trùng và để lại sẹo, vết thâm.

- Mề đay có thể là dạng cấp tính (kéo dài không quá 6 tuần) hoặc mạn tính (kéo dài trên 6 tuần). Có nhiều nguyên nhân gây bệnh mề đay như: dị ứng thời tiết, tiếp xúc với môi trường lạnh, dị ứng với hóa mỹ phẩm, côn trùng cắn, dị ứng phấn hoa, mệt mỏi, stress,....

9. Ung nhọt

- Ung nhọt : là bệnh nhiễm khuẩn ở nang lông thường gây lở loét sâu trên da, có chứa mủ và gây đau. U nhọt thường hình thành từng khối, sưng và tấy đỏ. Xuất hiện trên khuôn mặt;

10. Phát ban

* *Phát ban trên da (nổi mẩn ngứa)* : là những mảng hoặc chấm da đổi màu – thường màu đỏ – mới xuất hiện khi có hiện tượng viêm da do dị ứng hoặc các bệnh nhiễm trùng. Ban da thường nổi cấp tính. Các triệu chứng thường kèm với nổi ban da là ngứa và nổi bóng nước.

* Triệu chứng:

- Ngứa
- Những mảng da dày, tăng sừng hoặc tróc vảy khô
- Hồng ban bóng nước
- Viêm da do nhiễm trùng

* TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- *Tổng hợp các bệnh da liễu ở trẻ nhỏ thường gặp- PK da liễu Hà Nội*

Địa chỉ: <https://dalieuhanoi.com/10-benh-da-lieu-o-tre-nho-thuong-gap.html/>